

**BÁO CÁO NHANH TÌNH HÌNH THU HÚT
ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM VÀ ĐẦU TƯ CỦA VIỆT NAM
RA NƯỚC NGOÀI 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

Tính đến 20/06/2024, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp (GVMCP) của nhà ĐTNN đạt **gần 15,2 tỷ USD, tăng 13,1%** so với cùng kỳ năm 2023. Vốn thực hiện của dự án đầu tư nước ngoài ước đạt khoảng **10,84 tỷ USD, tăng 8,2%** so với cùng kỳ năm 2023.

Tính lũy kế đến ngày 20/06/2024, cả nước có **40.544** dự án ĐTNN còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký **484,77 tỷ USD**. Vốn thực hiện lũy kế của các dự án đầu tư nước ngoài ước đạt **khoảng 308 tỷ USD**, bằng 63,5% tổng vốn đầu tư đăng ký còn hiệu lực.

Thông tin chi tiết như sau:

I. VỀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM

1. Tình hình thu hút ĐTNN 06 tháng đầu năm 2024

1.1. Tình hình hoạt động

Vốn thực hiện:

Tính tới 20/06/2024, ước tính các dự án đầu tư nước ngoài đã giải ngân được khoảng 10,84 tỷ USD, tăng 8,2% so với cùng kỳ năm 2023.

Tình hình xuất, nhập khẩu:

Xuất khẩu: Xuất khẩu kể cả dầu thô ước đạt hơn 136,73 tỷ USD, tăng 12,3% so với cùng kỳ, chiếm 72,2% kim ngạch xuất khẩu. Xuất khẩu không kể dầu thô ước đạt 135,73 tỷ USD, tăng 12,4% so với cùng kỳ, chiếm 71,6% kim ngạch xuất khẩu cả nước.

Nhập khẩu: Nhập khẩu của khu vực ĐTNN ước đạt gần 114,11 tỷ USD, tăng 15,5% so cùng kỳ và chiếm 63,3% kim ngạch nhập khẩu cả nước.

Tính chung trong 06 tháng đầu năm 2024, khu vực ĐTNN xuất siêu 22,62 tỷ USD kể cả dầu thô và xuất siêu trên 21,62 tỷ USD không kể dầu thô. Trong khi đó, khu vực doanh nghiệp trong nước nhập siêu hơn 13,3 tỷ USD.

1.2. Tình hình đăng ký đầu tư

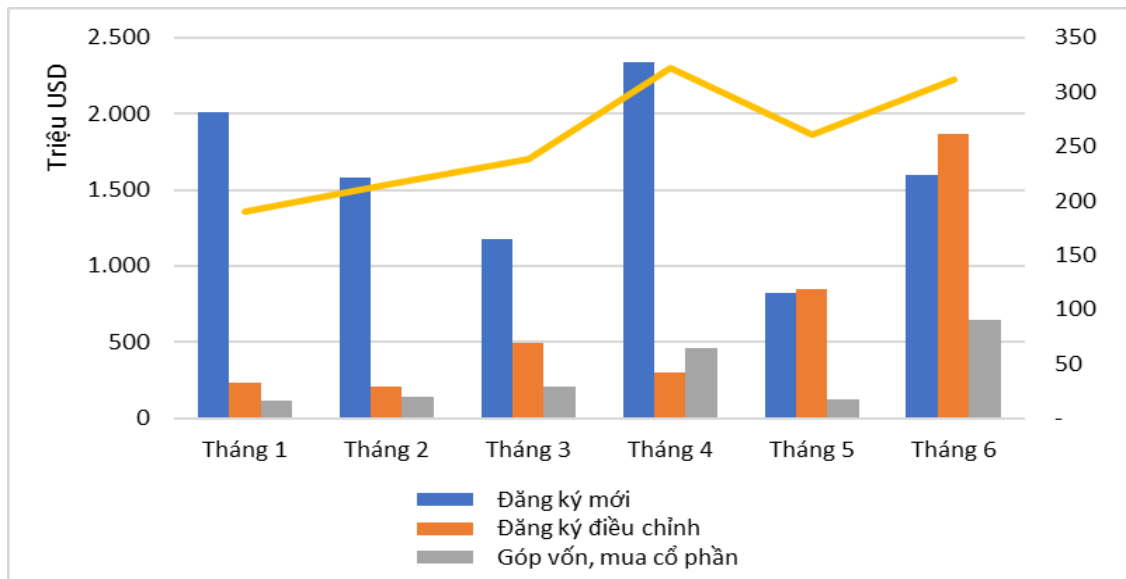
Tính đến 20/06/2024, tổng vốn đăng ký mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần của nhà ĐTNN đạt gần 15,2 tỷ USD, tăng 13,1% so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó, ngoài GVMCP giảm thì đầu tư mới và điều chỉnh vốn tăng so với cùng kỳ. Cụ thể:

Vốn đăng ký mới: Có 1.538 dự án mới được cấp GCNĐKĐT (**tăng 18,9%** so với cùng kỳ), tổng vốn đăng ký đạt gần 9,54 tỷ USD (**tăng 46,9%** so với cùng kỳ).

Vốn điều chỉnh: Có 592 lượt dự án đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư (**giảm 6,3%** so với cùng kỳ), tổng vốn đăng ký tăng thêm đạt hơn 3,95 tỷ USD (**tăng 35%** so với cùng kỳ).

Góp vốn, mua cổ phần: Có 1.420 giao dịch GVMCP của nhà ĐTNN (**giảm 10,9%** so với cùng kỳ), tổng giá trị vốn góp đạt gần 1,7 tỷ USD (**giảm 57,7%** so với cùng kỳ).

ĐTNN 06 tháng đầu năm 2024 theo tháng



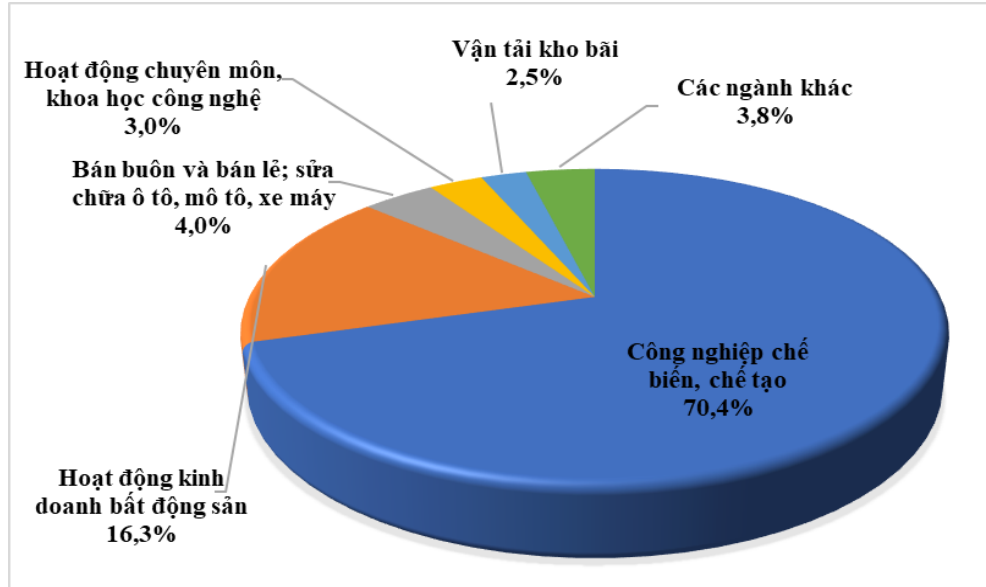
(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục I kèm theo báo cáo).

Theo ngành:

Các nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 18 ngành trong tổng số 21 ngành kinh tế quốc dân. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đạt gần 10,69 tỷ USD, chiếm 70,4% tổng vốn đầu tư đăng ký, tăng 26,3% so với cùng kỳ. Ngành kinh doanh bất động sản đứng thứ hai với tổng vốn đầu tư hơn 2,47 tỷ USD, chiếm gần 16,3% tổng vốn đầu tư đăng ký, tăng 61,5% so với cùng kỳ. Tiếp theo lần lượt là các ngành bán buôn bán lẻ; hoạt động chuyên môn, khoa học công nghệ với tổng vốn đăng ký đạt lần lượt hơn gần 614 triệu USD và hơn 452 triệu USD. Còn lại là các ngành khác.

Xét về số lượng dự án, công nghiệp chế biến, chế tạo là ngành dẫn đầu về số dự án mới (**chiếm 35,2%**) và điều chỉnh vốn (**chiếm 67,9%**). Ngành bán buôn, bán lẻ dẫn đầu về số lượt giao dịch GVMCP cao nhất (**chiếm gần 43,5%**).

Cơ cấu ĐTNN 06 tháng đầu năm 2024 theo ngành

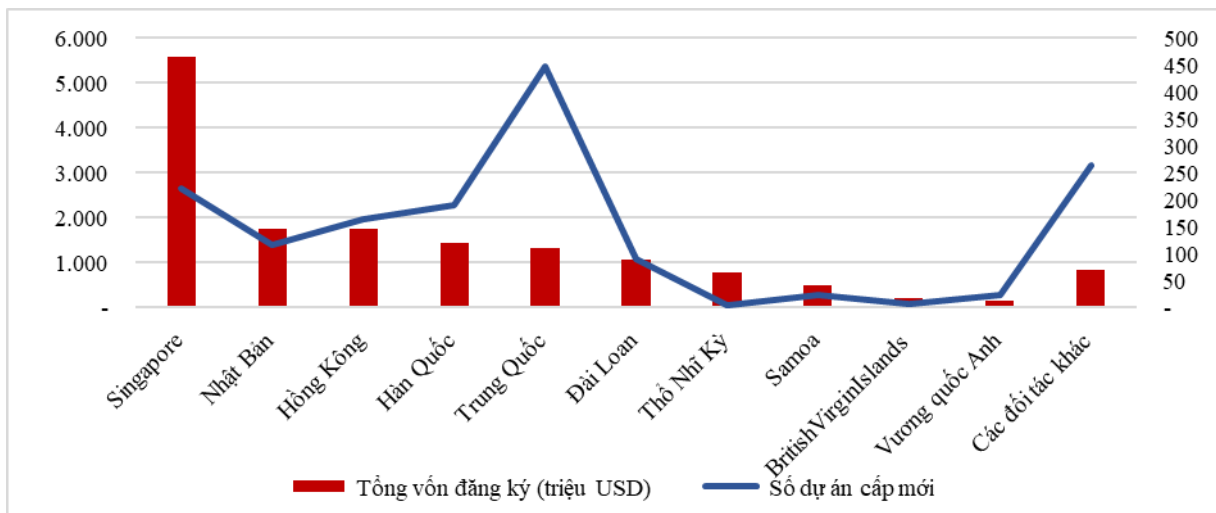


Theo đối tác đầu tư:

Đã có 84 quốc gia và vùng lãnh thổ có đầu tư tại Việt Nam trong 06 tháng đầu năm 2024. Trong đó, Singapore dẫn đầu với tổng vốn đầu tư gần 5,58 tỷ USD, chiếm gần 36,7% tổng vốn đầu tư, tăng 86% so với cùng kỳ 2023¹. Nhật Bản đứng thứ hai với hơn 1,73 tỷ USD, chiếm 11,4% tổng vốn đầu tư, giảm 21,6% so với cùng kỳ. Tiếp theo là Hồng Kông, Hàn Quốc, Trung Quốc,...

Xét về số dự án, Trung Quốc là đối tác dẫn đầu về số dự án đầu tư mới (chiếm 29,1%); Hàn Quốc dẫn đầu về số lượt điều chỉnh vốn (chiếm 24,8%) và GVMCP (chiếm 26,4%).

Cơ cấu ĐTNN 06 tháng đầu năm 2024 theo đối tác



Theo địa bàn đầu tư:

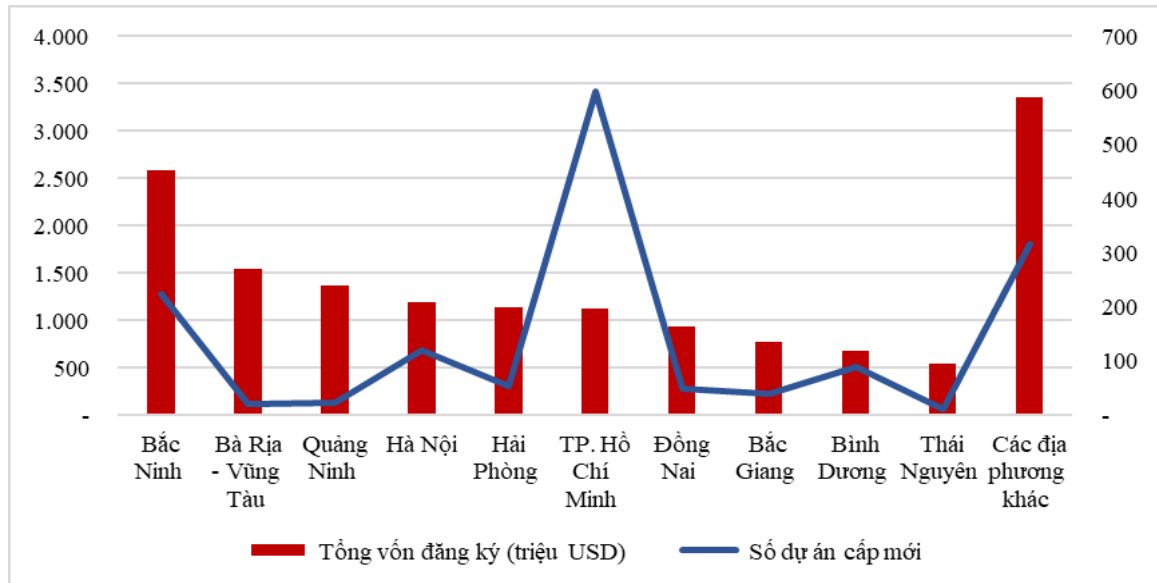
Các nhà ĐTNN đã đầu tư vào 48 tỉnh, thành phố trên cả nước trong 06 tháng đầu năm 2024. Bắc Ninh dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đăng ký gần 2,58 tỷ

¹ Đầu tư của Singapore chủ yếu là đầu tư mới, chiếm 70% tổng vốn đầu tư của Singapore trong 06 tháng.

USD, chiếm gần 17% tổng vốn đầu tư cả nước, gấp hơn 3,1 lần cùng kỳ². Tiếp theo là Bà Rịa - Vũng Tàu với gần 1,54 tỷ USD, chiếm 10,1% tổng vốn đầu tư đăng ký và gấp hơn 12 lần so với cùng kỳ³. Quảng Ninh đứng thứ ba với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 1,36 tỷ USD, chiếm gần 9% tổng vốn đầu tư cả nước. Tiếp theo lần lượt là Hà Nội, Hải Phòng, TP Hồ Chí Minh,...

Nếu xét về số dự án, TP Hồ Chí Minh dẫn đầu cả nước cả về số dự án mới (chiếm 38,8%) và GVMCP (chiếm gần 71,5%). Bắc Ninh dẫn đầu về số lượt điều chỉnh vốn (chiếm 13,5%).

Cơ cấu ĐTNN 06 tháng đầu năm 2024 theo địa phương



(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục II kèm theo báo cáo).

2. Nhận xét về tình hình đầu tư nước ngoài trong tháng 06 và trong 06 tháng đầu năm 2024.

- 06 tháng đầu năm 2024, cả vốn đầu tư thực hiện và tổng vốn đầu tư đăng ký đều tăng trưởng tốt hơn, với mức tăng lần lượt là 0,4 điểm phần trăm và 11,1 điểm phần trăm so với 05 tháng đầu năm.

- Riêng trong tháng 06 năm 2024 ghi nhận lượng vốn đầu tư điều chỉnh tăng thêm vượt trội so với các tháng đầu năm, với gần 1,9 tỷ USD, chiếm 47,3% tổng vốn đầu tư điều chỉnh trong 6 tháng. Từ đó, góp phần làm tổng vốn đầu tư điều chỉnh trong 06 tháng tăng tới 35% thay vì giảm liên tục so với cùng kỳ trong các tháng trước đó.

- Vốn đầu tư tập trung nhiều vào các tỉnh, thành phố có nhiều lợi thế trong thu hút ĐTNN (cơ sở hạ tầng tốt, nguồn nhân lực ổn định, nỗ lực cải cách thủ tục hành chính và năng động trong công tác xúc tiến đầu tư,...) như Bắc Ninh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Quảng Ninh, Hà Nội, Hải Phòng, TP Hồ Chí Minh, Đồng Nai,

² Vốn đầu tư của Bắc Ninh vượt lên dẫn đầu trong 06 tháng đầu năm 2024 và tăng mạnh so với cùng kỳ do có dự án điều chỉnh vốn lớn 1,07 tỷ USD.

³ Vốn đầu tư của Bà Rịa - Vũng Tàu tăng mạnh do có dự án đầu tư mới có vốn đầu tư 730 triệu USD.

Bắc Giang, Bình Dương, Hưng Yên. Riêng 10 địa phương này đã 79,5% số dự án mới và 77,9% số vốn đầu tư của cả nước trong 05 tháng.

- Các đối tác đầu tư lớn nhất trong 06 tháng đầu năm đều là các đối tác truyền thống của Việt Nam và đến từ Châu Á. Riêng 5 nước dẫn đầu (*Singapore, Nhật Bản, Hồng Kông, Hàn Quốc, Trung Quốc*) đã chiếm tới 73,7% số dự án đầu tư mới và 68,8% tổng vốn đầu tư đăng ký của cả nước.

- Nhiều dự án lớn ở các lĩnh vực bán dẫn⁴, năng lượng (*sản xuất pin, tế bào quang điện, thanh silic*), sản xuất linh kiện, sản phẩm điện tử, sản phẩm nhiều giá trị gia tăng được đầu tư mới và mở rộng vốn trong 06 tháng.

- Xuất khẩu của khu vực ĐTNN 06 tháng đầu năm 2024 tiếp tục tăng so với cùng kỳ. Khu vực ĐTNN xuất siêu 22,62 tỷ USD kể cả dầu thô và xuất siêu trên 21,62 tỷ USD không kể dầu thô, bù đắp phần nhập siêu hơn 13,3 tỷ USD của khu vực doanh nghiệp trong nước, là bệ đỡ giúp cả nước xuất siêu khoảng gần 8,5 tỷ USD trong 06 tháng đầu năm.

3. Tình hình ĐTNN lũy kế tới 20/06/2024

Tính lũy kế đến ngày 20/06/2024, cả nước có 40.544 dự án còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký gần 484,77 tỷ USD. Vốn thực hiện lũy kế của các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài ước đạt khoảng 308 tỷ USD, bằng 63,5% tổng vốn đầu tư đăng ký còn hiệu lực.

- Theo ngành: các nhà ĐTNN đã đầu tư vào 19/21 ngành trong hệ thống phân ngành kinh tế quốc dân. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm tỷ trọng cao nhất với gần 294,2 tỷ USD (*chiếm 60,7% tổng vốn đầu tư*). Tiếp theo là các ngành kinh doanh bất động sản với gần 70,6 tỷ USD (*chiếm 14,6% tổng vốn đầu tư*); sản xuất, phân phối điện với gần 40,8 tỷ USD (*chiếm 8,4% tổng vốn đầu tư*).

- Theo đối tác đầu tư: Đến nay, hiện có 146 quốc gia, vùng lãnh thổ có dự án đầu tư còn hiệu lực tại Việt Nam. Trong đó, đứng đầu là Hàn Quốc với tổng vốn đăng ký hơn gần 87,5 tỷ USD (*chiếm 18% tổng vốn đầu tư*). Singapore đứng thứ hai với gần 80,2 tỷ USD (*chiếm 16,5% tổng vốn đầu tư*). Tiếp theo lần lượt là Nhật Bản, Đài Loan, Hồng Kông.

- Theo địa bàn: ĐTNN đã có mặt ở tất cả 63 tỉnh, thành phố trong cả nước, trong đó TP Hồ Chí Minh là địa phương dẫn đầu trong thu hút ĐTNN với hơn 57,8 tỷ USD (*chiếm 11,9% tổng vốn đầu tư*); tiếp theo là Hà Nội với gần 43,5 tỷ USD (*chiếm gần 9% tổng vốn đầu tư*); Bình Dương với gần 41,1 tỷ USD (*chiếm 8,5% tổng vốn đầu tư*).

(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục III kèm theo báo cáo)

⁴ Nhà máy sản xuất, lắp ráp và thử nghiệm vật liệu, thiết bị bán dẫn (Singapore) tại Bắc Ninh điều chỉnh mở rộng dự án thêm 1,07 tỷ USD.

II. VỀ ĐẦU TƯ CỦA VIỆT NAM RA NƯỚC NGOÀI

Trong 06 tháng đầu năm 2024, các nhà đầu tư Việt Nam đã đầu tư ra nước ngoài 57 dự án mới và 11 lượt điều chỉnh vốn đầu tư. Tổng vốn đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài đạt hơn 137 triệu USD (*bằng 42,7% so với cùng kỳ*).

Các nhà đầu tư Việt Nam đã đầu tư ra nước ngoài ở 12 ngành. Trong đó, vốn đầu tư tập trung nhiều nhất vào các ngành khai khoáng (*chiếm 42,8% vốn*), bán buôn, bán lẻ (*chiếm 17,4% vốn*); công nghiệp chế biến, chế tạo (*chiếm 14% vốn*). Còn lại là các ngành khác.

Có 21 quốc gia, vùng lãnh thổ nhận đầu tư của Việt Nam trong 06 tháng đầu năm 2024. Các nước thu hút đầu tư của Việt Nam nhiều nhất lần lượt là Hà Lan (*39,8%*); Lào (*25,9%*); Hoa Kỳ (*13,6%*); New Zealand (*4,3%*);...

Lũy kế đến 20/06/2024, Việt Nam đã có 1.743 dự án đầu tư ra nước ngoài còn hiệu lực với tổng vốn đầu tư Việt Nam hơn 22,25 tỷ USD. Đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài tập trung nhiều nhất vào các ngành khai khoáng (*31,6%*); nông, lâm nghiệp, thủy sản (*15,5%*). Các địa bàn nhận đầu tư của Việt Nam nhiều nhất lần lượt là Lào (*24,7%*); Campuchia (*13,1%*); Venezuela (*8,2%*);...

(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục IV và V kèm theo báo cáo).